

Bản án số: 80/2024/HS-ST
Ngày 30-8-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BẮNG, TỈNH HÀ NAM

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:** Ông Nguyễn Đức Thọ.
- **Các Hội thẩm nhân dân:**
 1. Ông Trần Ngọc Luân.
 2. Bà Phạm Thị Hồng Hạnh.
- **Thư ký phiên toà:** Ông Trần Văn Hải - Thư ký Toà án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà:** Bà Dương Thị Sen - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam và điểm cầu thành phần Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 80/2024/TLST-HS ngày 16 tháng 8 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 79/2024/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo:

Lê Văn H, sinh năm 1970 tại tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Thôn N, xã Đ, huyện K, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn C và bà Dương Thị B; có vợ là Nguyễn Thị L và có 03 con, lớn nhất sinh năm 1994, nhỏ nhất sinh năm 2010; tiền án: Tại Bản án số 20/2022/HS-ST ngày 30/3/2022 của Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam xử phạt 18 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, chấp hành xong án phạt tù ngày 30/4/2023; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 08/12/2006 bị Công an phường Quang Trung, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 200.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; ngày 05/02/2007 bị Ủy ban nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam ra quyết định đưa vào cơ sở chữa bệnh 24 tháng tại Trung tâm Bảo trợ xã hội tỉnh Hà Nam; bị tạm giữ từ ngày 29/5/2024 và bị tạm giam từ ngày 07/6/2024, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; có mặt tại phiên toà.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Nguyễn Thị H-Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hà Nam; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1973; nơi cư trú: Thôn N, xã Đ, huyện K, tỉnh Hà Nam; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 20 phút ngày 28/5/2024, tại đường thôn Nông Vụ, xã Đại Cương, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam, Công an xã Đại Cương trên đường tuần tra đảm bảo an ninh trật tự phát hiện Lê Văn H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α biển số 90B2-346xx có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy nên tiến hành kiểm tra hành chính. Qua kiểm tra phát hiện trong túi quần phía trước bên trái H đang mặc có 01 gói nhỏ bên ngoài bọc bằng lớp giấy màu trắng có dòng kẻ, chữ in mực màu đen, bên trong có chứa chất bột màu trắng đục, H khai nhận là Heroin cất giấu để sử dụng. Lực lượng Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng gồm: Thu trong túi quần bên trái phía trước của Lê Văn H 01 gói nhỏ bên ngoài bọc bằng lớp giấy màu trắng có dòng kẻ, chữ in mực màu đen, bên trong có chứa chất bột màu trắng đục, niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01. Tạm giữ của H 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α biển số 90B2-346xx.

Tại bản Kết luận giám định số 375/KL-KTHS ngày 03/6/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận: *“Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,266g (không thấy hai trăm sáu mươi sáu gam), loại: Heroine (Heroin)”*.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Lê Văn H khai nhận: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 28/5/2024, H mang theo 200.000 đồng điều khiển xe mô tô biển số 90B2-346xx từ nhà đến cổng chào chợ Dầu thuộc xã Đội Bình, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội tìm mua ma túy về sử dụng. Đến nơi, H gặp một người đàn ông không quen biết đang đứng ở ven đường và hỏi “Anh có hàng không”, người đó nói “Có tiền không”, H nói “Em có” đồng thời lấy 200.000 đồng đưa cho người đàn ông, người đó cầm tiền rồi đưa cho H 01 gói nhỏ được bọc bằng giấy và bỏ đi luôn. H biết đó là ma túy nên cầm và cất vào túi quần phía trước bên trái đang mặc rồi điều khiển xe mô tô đi tìm chỗ sử dụng. Khi đi đến đoạn đường thuộc thôn Nông Vụ, xã Đại Cương, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam thì bị lực lượng Công an xã Đại Cương kiểm tra, phát hiện bắt quả tang.

Tại bản Cáo trạng số 84/CT-VKS ngày 13/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố bị cáo Lê Văn H về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo H từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ của bị cáo được hoàn trả lại sau giám định cùng bao gói mẫu vật; trả lại cho bà Nguyễn Thị L chiếc xe mô tô biển số 90B2-346xx sau khi bà L có trách nhiệm nộp số tiền 1.250.000 đồng là 1/2 giá trị chiếc xe để nộp vào ngân sách Nhà nước.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn H khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố và nhất trí với lời luận tội của Kiểm sát viên; bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, bà Nguyễn Thị H là người bào chữa cho bị cáo Lê Văn H có quan điểm: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tình tiết bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có hoàn cảnh gia đình khó khăn để giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng mức án phù hợp với quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là bà Nguyễn Thị L trình bày: Bà là vợ của bị cáo Lê Văn H, bà và bị cáo H cùng sở hữu hợp pháp chiếc xe mô tô biển số 90B2-346xx. Ngày 28/5/2024 bị cáo H tự ý lấy chiếc xe mô tô này đi nhưng bà không biết việc bị cáo sử dụng xe vào việc phạm tội, nay bà đề nghị Hội đồng xét xử trả lại chiếc xe nêu trên cho bà để làm phương tiện đi lại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định đó. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời nhận tội của bị cáo Lê Văn H tại phiên toà hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, bản kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà cơ quan điều tra đã thu thập.

Hội đồng xét xử thấy đã có đủ căn cứ để xác định: Khoảng 17 giờ 20 phút ngày 28/5/2024, tại đường thôn Nông Vụ, xã Đại Cương, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam, bị cáo Lê Văn H đang cất giấu trái phép trong túi quần phía trước bên trái đang mặc 01 gói ma túy loại Heroin có khối lượng 0,266 gam với mục đích để sử dụng thì bị lực lượng Công an xã Đại Cương, huyện Kim Bảng bắt quả tang.

Tính chất, mức độ tội phạm bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lí chất ma túy của Nhà nước, làm ảnh hưởng xấu tới nếp sống văn minh, lành mạnh cũng như gây mất ổn định tình hình trật tự trị an tại địa phương.

Do vậy, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu, đang có 01 tiền án về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", ngoài ra đã 01 lần bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và 01 lần bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc.

[3.2] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phải chịu 01 tình tiết "*Tái phạm*" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[3.3] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đều khai báo thành khẩn nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt:

[4.1] Hình phạt chính: Từ những phân tích nêu trên, xét thấy cần xử phạt nghiêm minh bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn, tương xứng với tính chất, mức độ tội phạm bị cáo đã thực hiện cũng như nhân thân của bị cáo mới có tác dụng răn đe, cải tạo, giáo dục và nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh, phòng ngừa tội phạm.

[4.2] Hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp và thu nhập, không có tài sản riêng, hoàn cảnh gia đình khó khăn, do đó miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] Về nguồn gốc số ma túy: Tài liệu điều tra có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa không đủ căn cứ để xác định được nguồn gốc số ma túy đã thu giữ và đối tượng có liên quan để xử lý.

[6] Về xử lý vật chứng:

[6.1] Đối với số Heroine đã thu giữ gửi đi giám định được hoàn trả lại là vật cầm tàng trữ nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[6.2] Đối với chiếc xe mô tô biển số 90B2-346xx mặc dù là tài sản chung của vợ chồng bị cáo Lê Văn H và bà Nguyễn Thị L, tuy nhiên bị cáo H phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, chiếc xe mô tô là phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, do vậy Hội đồng xét xử cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước. Nếu bà L có yêu cầu bồi thường thiệt hại do bị cáo H dùng xe mô tô vào việc phạm tội dẫn đến bị tịch thu tài sản, thì bà L có quyền khởi kiện đối với bị cáo Hiệp bằng một vụ án dân sự theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

[7] Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

1. Về hình sự: Tuyên bố bị cáo Lê Văn H phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Xử phạt bị cáo Lê Văn H 03 (ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 29/5/2024.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy số ma túy được niêm phong trong phong bì số 375/KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam.

- Tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α màu xanh, biển số 90B2-346xx, số máy HC12E-7344309, số khung RLHHC1252FY344464, xe cũ đã qua sử dụng.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 16/8/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam).

3. Về án phí: Buộc bị cáo Lê Văn H phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Kim Bảng;
- Trại tạm giam CA tỉnh Hà Nam;
- Chi cục THADS huyện Kim Bảng;
- Công an huyện Kim Bảng;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đức Thạo

